TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2024/HNGĐ-ST
Ngày 18/9/2024
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Đức

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Hưởng; Bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Sơn -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 122/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số 37 ngày 26/8/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hsinh năm 1995; Địa chỉ: Số nhà 128, đường Lê Thanh, thành phố Lào Cai,tỉnh Lào Cai; Chỗ ở hiện nay: Số 16/77 đường Nguyễn Thị D, phường Thanh B, thành Hải D, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số nhà 128, đường Lê Th, thành phố Lào C, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên toà lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 19 tháng 6 năm 2024, bản tự khai chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Mạnh Ctự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào ngày 31/5/2019 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng không cải thiện được. Tuy sống chung cùng nhà nhưng không ai quan tâm trách nhiệm đến ai. Từ tháng 6 năm 2023 đến nay chị và Cương đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai về

tình cảm cũng như kinh tế. Chị đã chuyển về thành phố Hải Dương ở cùng bố mẹ. Đến nay, mâu thuẫn của anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Mạnh Cg.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Mạnh C có 01 con chung là cháu Nguyễn Quang M, sinh ngày 07/7/2021. Do chị khó khăn về kinh tế, chưa có việc làm ổn định nên thu nhập thấp. Từ khi vợ chồng ly hôn thì cháu M ở với bố cùng ông bà nội. Để đảm bảo cho con có điều kiện tốt nhất về mọi mặt chị đề nghị khi ly hôn Toà án giải quyết cho anh Nguyễn Mạnh C là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Quang Mcho đến khi cháu M đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đồng/tháng.

Về quan hệ tài sản chung, công nợ: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Mạnh C

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng của Toà án cho anh Nguyễn Mạnh C nhưng anh C không có văn bản trả lời và cũng không đến Toà án để làm bản tự khai, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải theo qui định. Do vậy anh Cphải chịu hậu quả của việc không cung cấp chứng cứ.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tại phiên toà: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, thư ký đã tiến hành các thủ tục tố tụng đầy đủ đúng quy định pháp luật; Nguyên đơn thực hiện đúng đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không cung cấp tài liệu chứng cứ, không tham gia phiên hòa giải, không tham gia phiên tòa. Tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Mạnh Cương vắng mặt lần thứ 2 không có lý do chính đáng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; 57, 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 238 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí và lệ phí Toà án. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hoài .

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Mạnh C

Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Mạnh Cương là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Quang M, sinh ngày 07/7/2021 đến tuổi trưởng thành (18 tuổi)

Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Hcó trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 1.000.000đồng/tháng.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị H có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn và nuôi con nên đây là quan hệ pháp luật "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo quy định tại khoản 1Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn anh Nguyễn Mạnh C có hộ khẩu thường trú tại: Tổ 3, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Mạnh Cư đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt, chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Hoài, anh Nguyễn Mạnh C theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị Hanh Nguyễn Mạnh C xác lập quan hệ hôn nhân vào ngày 31/5/2019 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Tuy sống chung cùng nhà nhưng không ai quan tâm trách nhiệm đến ai. Từ tháng 6 năm 2023 anh chị đã ly thân nhau, chị Hoài đã về Hải Dương sinh sống, do mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Mạnh Cương. Trong quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Hoài cương quyết ly hôn vì mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, anh chị đã sống ly thân với nhau từ lâu, hiện tại mỗi người đã có cuộc sống riêng, không còn quan tâm gì đến nhau. Nội dung xác minh của Toà án phù hợp với lời khai của chị Hoài và các tài liệu chứng cứ thu thập được. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Mạnh C có 01 con chung là cháu Nguyễn Quang Misinh ngày 07/7/2021. Khi ly hôn chị đề nghị Toà án giải quyết cho anh Nguyễn Mạnh C là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu cháu Minh đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi)

Xét thấy: Từ khi vợ chồng sống ly thân thì cháu Nguyễn Quang M ở cùng anh C và ông bà nội tại địa chỉ trên, cháu Minh đi học và phát triển bình thường về mọi mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Quang M, sinh ngày 07/7/2021 cho anh Nguyễn Mạnh Cương là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục. Chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu M, mỗi tháng 1.000.000 đồng.

[4] Về tài sản và nợ chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Mạnh C. Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Mạnh C chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Quang M, sinh ngày 07/7/2021 cho anh Nguyễn Mạnh Clà người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu M trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng tiền nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/10/2024.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án. Cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357; điều 468 của bộ Luật dân sự năm 2015

3.Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000578 ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai; Chị Nguyễn Thị Hoài phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng*)* tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Hoài, anh Nguyễn Mạnh Cương có quyền kháng cáo bản

án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Chi cục THADS TP;
- Đương sự;
- Sở tư pháp;
- UBND phường Thanh Bình, tp Hải Dương
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Đức

Thành viên hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Bùi Xuân Hưởng **Nguyễn Thị Hằng** **Nguyễn Thị Minh Đức**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Chi cục THADS TP;
- Đương sự;
- Sở tư pháp;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- UBND phường Thanh Bình, tp Hải Dương
- Lưu hồ sơ;

Nguyễn Thị Minh Đức

Thành viên hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Hoàng Văn Ngân **Vũ Thị Hoà** **Nguyễn Thị Minh Đức**

Thành viên hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Vũ Thị Lan Hương Nguyễn Thị Hoà Nguyễn Thị Minh Đức

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Chi cục THADS TP;
- Đương sự;
- Sở tư pháp;
- UBND xã Tả Phời;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Đức